

Số: 586/QĐ-UBND

Cao Ngạn, ngày 20 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CAO NGẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Ban tài chính, công chức Văn phòng - Thống kê UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước xã Cao Ngạn năm 2023 trình đại biểu HĐND xã:

(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Công chức văn phòng – Thống kê, Ban tài chính, Kế toán ngân sách, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Các ban ngành đoàn thể;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đoàn Việt Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ CAO NGẠN

Số: 64/TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Ngạn, ngày 20 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-UBND 20 tháng 10 năm 2021 của UBND xã Cao Ngạn về việc công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2022;

1. Nội dung niêm yết công khai

UBND xã Cao Ngạn tổ chức niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2023.

2. Hình thức công khai

- Niêm yết công khai tại trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND xã;
- Thông báo trên hệ thống trang thông tin của UBND xã;
- Thông báo bằng văn bản cho phòng Tài chính kế hoạch thành phố Thái Nguyên, thường trực Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội và Trưởng xóm trong xã.

3. Thời gian công khai: 10 ngày liên tục kể từ ngày 20/12/2022 đến hết ngày 29/12/2022.

Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về Văn phòng UBND xã Cao Ngạn (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản)



Vậy UBND xã Cao Ngạn thông báo tới toàn thể nhân dân được biết, đến tại trụ sở UBND xã để xem niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2023. theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các tổ chức chính trị xã;
- Trưởng xóm;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đoàn Việt Dũng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ
trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch
hoạt động tài chính năm 2023**

Hôm nay vào lúc 10h00, ngày 20 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở UBND xã Cao Ngạn, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND xã Cao Ngạn

- | | |
|-----------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông: Đoàn Việt Dũng | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Lưu Anh Tuấn | Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã |
| 3. Bà: Chu Thị Lan | Chức vụ: Công chức VP-TK |
| 4. Bà: Đinh Thị Hương Quỳnh | Chức vụ: Công chức Kế toán |

Tổ chức niêm yết công Về việc niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2023, hồ sơ gồm có:

1. Thông báo số /TB-UBND ngày 20/12/2022 của UBND xã Cao Ngạn.
2. Các biểu mẫu liên quan.

Địa điểm niêm yết: Bảng tin của UBND xã và nhà văn hóa các xóm trong xã

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 20 tháng 12 năm 2022

Thời điểm kết thúc niêm yết: Hết ngày 29 tháng 12 năm 2022

Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có): Văn phòng UBND xã Cao Ngạn./.

Biên bản lập xong hồi 10h30', ngày 20/12/2022, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

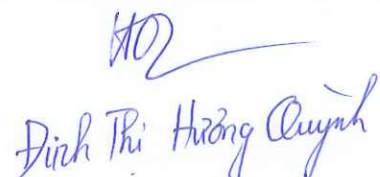
NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN


Chu Thị Lan

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Đoàn Việt Dũng
TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN


Đinh Thị Hương Quỳnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kết thúc niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2022

Hôm nay vào lúc 10h00, ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở UBND xã Cao Ngạn, chúng tôi gồm có:

I. Đại diện UBND xã Cao Ngạn

- | | |
|-----------------------------|-------------------------------|
| 1. Ông: Đoàn Việt Dũng | Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Ông: Lưu Anh Tuấn | Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã |
| 3. Bà: Chu Thị Lan | Chức vụ: Công chức VP-TK |
| 4. Bà: Đinh Thị Hương Quỳnh | Chức vụ: Công chức Kế toán |

Tổ chức kết thúc niêm yết công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính năm 2022 như sau:

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 20 tháng 12 năm 2022

- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị trong thời gian niêm yết công khai: Không có

Biên bản lập xong hồi 10h30, ngày 29/12/2022, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

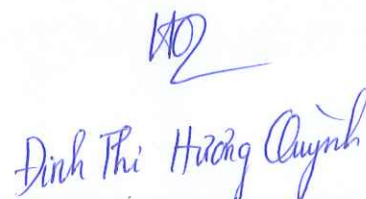
NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN


Chu Thị Lan

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN


Đinh Thị Hương Quỳnh

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
Tổng số thu	6.284.299.000	Tổng số chi	6.284.299.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	75.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
Phí môn bài	7.000.000		
Phí, lệ phí	48.000.000		
Thu khác	20.000.000		
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.856.000.000	II. Chi thường xuyên	6.172.660.000
Thuế thu nhập cá nhân (đất)	1.089.000.000	Chi hoạt động dân quân tự vệ	450.000.000
Thuế thu nhập cá nhân (hộ)	-	Chi hoạt động an ninh trật tự	400.000.000
Thuế sử dụng đất phi NN	100.000.000	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	155.000.000
Thuế đất nông nghiệp	-	Chi sự nghiệp thể thao	25.000.000
Lệ phí trước bạ nhà đất	622.000.000	Chi sự nghiệp kinh tế	
Thuế giá trị gia tăng	45.000.000	Chi sự nghiệp xã hội	70.000.000
Tiền thuê đất	-	Chi quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.072.660.000
III. Thu bổ sung	3.709.682.000	III. Dự phòng	111.639.000
1. Bổ sung cân đối ngân sách	3.709.682.000		
2. Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn	643.617.000		

Ngày 20 tháng 12 năm 2022

Bộ phận tài chính, kế toán



Đinh Thị Hương Quỳnh



TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Ước thực hiện năm 2022		Dự toán năm 2023		So sánh	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5= 3/1	6= 4/2
Tổng số thu	7.664.423.179	7.520.579.138	6.435.299.000	6.284.299.000	84,0	83,6
I. Các khoản thu 100%	141.170.570	139.577.000	68.000.000	68.000.000	48,2	48,7
- Phí, lệ phí	45.809.000	45.809.000	48.000.000	48.000.000	105	105
Đóng góp nhân dân theo quy định	64.698.000	64.698.000	-	-	-	-
- Thu khác	30.663.570	29.070.000	20.000.000	20.000.000	65	69
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	4.155.864.425	4.013.613.954	2.014.000.000	1.863.000.000	48,5	46,4
1. Các khoản thu phân chia	4.113.508.437	3.975.493.548	1.964.000.000	1.818.000.000	48	46
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	190.137.980	190.137.980	100.000.000	100.000.000	53	53
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	7.000.000	7.000.000	7.000.000	7.000.000	100	100
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	2.720.000.000	2.720.000.000	622.000.000	622.000.000	23	23
- Thuế TNCN đất	1.175.950.628	1.058.355.568	1.210.000.000	1.089.000.000	103	103
- Thuế TNCN hộ	20.419.829		25.000.000		122	
- Thu khác (chậm nộp thuế)						
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	42.355.988	38.120.406	50.000.000	45.000.000	118	118
- Thuế GTGT	42.355.988	38.120.406	50.000.000	45.000.000	118	118
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyên nguồn	1.275.719.014	1.275.719.014	643.617.000	643.617.000		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước	108.558.939	108.558.939				
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	1.983.110.231	1.983.110.231	3.709.682.000	3.709.682.000	187	187
- Bổ sung cân đối NS	1 843 127 000	1 843 127 000	3.709.682.000	3.709.682.000	201	201
- Bổ sung có mục tiêu	139.983.231	139.983.231			-	-

Ngày 20 tháng 12 năm 2022

Bộ phận tài chính, kế toán xã

HQ

Đinh Thị Hương Quỳnh



Đoàn Việt Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CAO NGẬN

Biểu số 105/CK TC-NSNN

TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán năm 2022				Dự toán năm 2023				So sánh (%)			
	Tổng số	DTPPT	TX	Tổng số	DTPPT	TX	Tổng số	DTPPT	TX			
1	2	3	4	5	6	7	8= 5/2	9=6/3	10= 7/4			
Tổng số chi	5.384.517.551	-	5.384.517.551	6.284.299.000	-	6.284.299.000	117		117			
I. Chi đầu tư phát triển	-	-	-	-	-	-						
1. Chi XD CB	-	-	-	-	-	-						
II. Chi Thường xuyên	-	-	-	-	-	-						
I. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	757.140.000	-	757.140.000	850.000.000	-	850.000.000	112		112			
- Chi dân quân tự vệ	445.000.000		445.000.000	450.000.000		450.000.000	101		101			
- Chi trật tự an toàn xã hội	312.140.000		312.140.000	400.000.000		400.000.000	128		128			
2. Chi giáo dục	-	-	-	-	-	-						
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-	-	-	-	-	-						
4. Chi y tế	-	-	-	-	-	-						
5. Chi văn hóa, thông tin	110.000.000		110.000.000	155.000.000		155.000.000	141		141			
6. Chi phát thanh, truyền thanh	-	-	-	-	-	-						
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	25.000.000		25.000.000	100		100			
8. Chi bảo vệ môi trường	-	-	-	-	-	-						
9. Chi các hoạt động kinh tế	-	0	-	-	-	-	0,0	0	0,0			
- Giao thông	-	-	-	-	-	-						
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	-	-	-	-	-	-						
- Thị chính	-	-	-	-	-	-						
- Thương mại, du lịch	-	-	-	-	-	-						
- Các hoạt động kinh tế khác	-	-	-	-	-	-						
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.319.534.551	-	4.319.534.551	5.184.299.000	-	5.184.299.000	120		120			
Trong đó: Quỹ lương	-	-	-	-	-	-						
10.1. Quản lý Nhà nước	2.320.070.550		2.320.070.550	2.954.299.000		2.954.299.000	127,3		127,3			
10.2. Hội đồng nhân dân	400.000.000		400.000.000	500.000.000		500.000.000	125,0		125,0			

10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	677.000.001	677.000.001	650.000.000	650.000.000	96,0	96,0
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	302.000.000	302.000.000	300.000.000	300.000.000	99,3	99,3
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	130.000.000	130.000.000	150.000.000	150.000.000	115,4	115,4
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	110.000.000	110.000.000	150.000.000	150.000.000	136,4	136,4
10.7. Hội Nông dân	125.000.000	125.000.000	150.000.000	150.000.000	120,0	120,0
10.8. Hội Cựu chiến binh	110.000.000	110.000.000	150.000.000	150.000.000	136,4	136,4
10.9. Hội chữ thập đỏ	25.000.000	25.000.000	30.000.000	30.000.000	120,0	120,0
10.10. Hội người cao tuổi	25.000.000	25.000.000	30.000.000	30.000.000	120,0	120,0
10.11. Chi khác TNXP, DC, KH, DY	95.464.000	95.464.000	120.000.000	120.000.000	125,7	125,7
11. Chi cho công tác xã hội	70.080.000	70.080.000	70.000.000	70.000.000	99,9	100
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	70.080.000	70.080.000	70.000.000	70.000.000	99,9	99,9
Chính sách và hoạt động phục vụ các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác	-	-	-	-		
Khác	-	-	-	-		
12. Chi khác	-	-	-	-		
13. Dự phòng	102.763.000	102.763.000	111.639.000	111.639.000		
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau	-	-	-	-		

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Đinh Thị Hương Quỳnh

Ngày 20 tháng 12 năm 2022



Đoàn Việt Dũng



BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC

NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Ước thực hiện năm 2022					Kế hoạch năm 2023				
	Tồn năm 2020	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Tồn năm 2020	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)		
Tổng số	171.588.954	325.257.769	480.716.723	16.130.000	-	144.440.000	144.440.000	-		
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	31.930.000	120.490.000	136.290.000	16.130.000	-	115.500.000	115.500.000	-		
Quỹ đền ơn đáp nghĩa		15.810.000	15.810.000	-		16.500.000	16.500.000	-		
Quỹ Vì người nghèo	31.930.000	16.130.000	31.930.000	16.130.000		16.500.000	16.500.000	-		
Quỹ Da cam		15.980.000	15.980.000	-		16.500.000	16.500.000	-		
Quỹ Vì trẻ thơ		15.490.000	15.490.000	-		16.500.000	16.500.000	-		
Quỹ Khuyến học		16.550.000	16.550.000	-		16.500.000	16.500.000	-		
Quỹ Chữ Thập đỏ		16.290.000	16.290.000	-		16.500.000	16.500.000	-		
Quỹ Người Cao Tuổi		24.240.000	24.240.000	-		16.500.000	16.500.000	-		
2. Các khoản thu hộ chi hộ	139.658.954	204.767.769	344.426.723	-	-	28.940.000	28.940.000	-		
Trung tâm học tập cộng đồng		28.940.000	28.940.000			28.940.000	28.940.000	-		
Tiền công đoàn cơ sở, UNT										
thuế Phi NN, tiền Bảo hiểm, khen thưởng từ cấp trên	126.231.954	151.632.769	277.864.723							
Quỹ phòng chống thiên tai	13.427.000	24.195.000	37.622.000							

Bộ phận tài chính, Kế toán xã

Đinh Thị Hương Quỳnh

